

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
HUYỆN LAI VUNG**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**  
(Đề có 02 trang)

**KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018 - 2019**

**ĐỀ KIỂM TRA MÔN: SINH HỌC – Lớp 7**  
Ngày kiểm tra: 07/5/2019  
Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ, tên thí sinh:..... Số báo danh: .....

**I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm – mỗi câu 0,25 điểm) – Mã đề: 140**

**Câu 1:** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về sinh sản của ếch đồng?

- A. Ếch đồng đẻ có cơ quan giao phối, thụ tinh ngoài.
- B. Ếch đồng đẻ không có cơ quan giao phối, thụ tinh trong.
- C. Ếch đồng cái đẻ trứng, trứng được thụ tinh ngoài.
- D. Ếch đồng cái đẻ con, ếch đồng đẻ không có cơ quan giao phối.

**Câu 2:** Đặc điểm nào của hệ hô hấp giúp chim bồ câu thích nghi với đời sống bay?

- A. Hô hấp bằng da và túi khí.
- B. Hệ thống túi khí tham gia hô hấp.
- C. Hô hấp bằng phổi có nhiều vách ngăn.
- D. Hô hấp nhờ phổi có nhiều túi phổi.

**Câu 3:** Hệ hô hấp bò sát có đặc điểm đặc trưng như thế nào?

- A. Hô hấp nhờ sự nâng hạ thềm miệng.
- B. Hô hấp nhờ hệ thống túi khí và da.
- C. Hô hấp bằng phổi có nhiều vách ngăn.
- D. Hô hấp bằng phổi và hệ thống túi khí.

**Câu 4:** Thú mỏ vịt được xếp vào lớp thú vì

- A. chưa có vú, đẻ trứng.
- B. có lông mao, đẻ trứng.
- C. nuôi con bằng sữa mẹ.
- D. chưa có vú, đẻ con.

**Câu 5:** Trong các biện pháp sau, biện pháp nào **không** phải biện pháp đấu tranh sinh học?

- A. Sử dụng thiên địch trực tiếp tiêu diệt sinh vật gây hại.
- B. Sử dụng thuốc trừ sâu hóa học để tiêu diệt sâu hại.
- C. Sử dụng vi khuẩn gây bệnh truyền nhiễm diệt sinh vật gây hại.
- D. Sử dụng thiên địch đẻ trứng kí sinh vào sinh vật gây hại hay trứng sâu hại.

**Câu 6:** Vai trò nào sau đây của lớp chim là có hại?

- A. Làm cảnh.
- B. Làm thực phẩm.
- C. Lan truyền một số bệnh nguy hiểm.
- D. Phát tán cây.

**Câu 7:** Kanguru được xếp vào lớp thú vì

- A. đẻ trứng, nuôi con bằng sữa.
- B. đẻ con, nuôi con bằng sữa điều.
- C. có lông mao, nuôi con bằng sữa điều.
- D. đẻ con, nuôi con bằng sữa.

**Câu 8:** Sinh sản có sự kết hợp giữa tế bào sinh dục đực và tế bào sinh dục cái gọi là

- A. tái sinh.
- B. sinh sản vô tính.
- C. mọc chồi.
- D. sinh sản hữu tính.

**Câu 9:** Da trần và ẩm ướt là đặc điểm chung của lớp nào?

- A. Chim.                      B. Lưỡng cư.                      C. Thú.                      D. Bò sát.

**Câu 10:** Mi mắt cử động được ở bò sát có tác dụng

- A. giúp quan sát tốt hơn.                      B. giúp mắt không bị khô.  
C. giúp bắt mồi dễ dàng.                      D. bảo vệ mắt.

**Câu 11:** Hệ tiêu hoá của chim hoàn thiện hơn bò sát vì trong ống tiêu hóa có thêm

- A. thực quản, gan và dạ dày cơ.                      B. thực quản, tụy và dạ dày tuyến.  
C. điều, dạ dày tuyến, dạ dày cơ.                      D. điều, dạ dày tuyến và tuyến gan.

**Câu 12:** Có chai mỡ lớn, túi má lớn, đuôi dài là đặc điểm của

- A. Khỉ.                      B. Tinh tinh.                      C. Vượn.                      D. Đười ươi.

## II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

**Câu 1** (2,0 điểm)

Nêu những đặc điểm cấu tạo ngoài của chim bồ câu thích nghi với đời sống bay.

**Câu 2** (2,0 điểm)

Hãy nêu ưu điểm của sự thai sinh so với noãn thai sinh và đẻ trứng.

**Câu 3** (1,0 điểm)

Hãy minh họa bằng những ví dụ cụ thể về vai trò của Thú.

**Câu 4** (1,0 điểm)

Vì sao số loài động vật ở môi trường nhiệt đới lại nhiều hơn môi trường đới lạnh và hoang mạc đới nóng?

**Câu 5** (1,0 điểm)

Đa dạng sinh học ở nước ta đang bị giảm sút. Theo em, cần có những biện pháp nào để bảo vệ đa dạng sinh học?

---Hết---

*Lưu ý: Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*



**Câu 9:** Ý nào dưới đây **không** đúng khi nói về vai trò của ếch đồng đối với con người?

- A. Tiêu diệt côn trùng gây hại.
- B. Làm thực phẩm.
- C. Làm vật thí nghiệm.
- D. Là động vật trung gian truyền bệnh.

**Câu 10:** Thú mỏ vịt được xếp vào lớp thú vì

- A. đẻ trứng, nuôi con bằng sữa mẹ.
- B. đẻ con, nuôi con bằng sữa mẹ.
- C. có lông mao, nuôi con bằng sữa điều.
- D. có bộ lông mao, nuôi con bằng sữa.

**Câu 11:** Sử dụng mèo ăn chuột là biện pháp đấu tranh sinh học nào sau đây?

- A. Sử dụng vi khuẩn gây bệnh truyền nhiễm cho sinh vật gây hại.
- B. Sử dụng thiên địch đẻ trứng kí sinh vào sinh vật gây hại.
- C. Sử dụng thiên địch tiêu diệt sinh vật gây hại.
- D. Gây vô sinh diệt động vật gây hại.

**Câu 12:** Trong các ý sau, ý nào **không** đúng khi nói về vai trò có ích của chim?

- A. Chim ăn hạt, quả, cá...
- B. Cung cấp thực phẩm.
- C. Làm chăn, đệm, đồ trang trí, làm cảnh.
- D. Chim giúp phát tán cây rừng.

## II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

**Câu 1** (2,0 điểm)

Nêu những đặc điểm cấu tạo ngoài của chim bồ câu thích nghi với đời sống bay.

**Câu 2** (2,0 điểm)

Hãy nêu ưu điểm của sự thai sinh so với noãn thai sinh và đẻ trứng.

**Câu 3** (1,0 điểm)

Hãy minh họa bằng những ví dụ cụ thể về vai trò của Thú.

**Câu 4** (1,0 điểm)

Vì sao số loài động vật ở môi trường nhiệt đới lại nhiều hơn môi trường đới lạnh và hoang mạc đới nóng?

**Câu 5** (1,0 điểm)

Đa dạng sinh học ở nước ta đang bị giảm sút. Theo em, cần có những biện pháp nào để bảo vệ đa dạng sinh học?

---Hết---

*Lưu ý: Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO    KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018 - 2019**  
**HUYỆN LAI VUNG**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: SINH HỌC – Lớp 7**

*Ngày kiểm tra: 07/5/2019*

Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang.

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

1) Nếu học sinh làm bài không theo cách nêu trong đáp án nhưng đúng, chính xác, chặt chẽ thì cho đủ số điểm của câu đó.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

**B. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm – mỗi câu đúng 0,25 điểm)**

| <i>Mã đề</i> | <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | <i>5</i> | <i>6</i> | <i>7</i> | <i>8</i> | <i>9</i> | <i>10</i> | <i>11</i> | <i>12</i> |
|--------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|-----------|-----------|-----------|
| <i>140</i>   | <i>C</i> | <i>B</i> | <i>C</i> | <i>C</i> | <i>B</i> | <i>C</i> | <i>D</i> | <i>D</i> | <i>B</i> | <i>D</i>  | <i>C</i>  | <i>A</i>  |
| <i>218</i>   | <i>A</i> | <i>B</i> | <i>B</i> | <i>A</i> | <i>D</i> | <i>A</i> | <i>B</i> | <i>A</i> | <i>D</i> | <i>D</i>  | <i>C</i>  | <i>A</i>  |

**II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

| <b>NỘI DUNG</b>   | <b>ĐIỂM</b> |
|---|-------------|
| <b>Câu 1: Nêu những đặc điểm cấu tạo ngoài của chim bồ câu thích nghi với đời sống bay.</b> | <b>2,0</b>  |
| - Thân hình thoi.   | 0,25        |
| - Mỏ sừng bao lấy hàm, hàm không có răng.   | 0,5         |
| - Chi trước biến thành cánh.  | 0,25        |
| - Chi sau : 3 ngón trước, 1 ngón sau, có vuốt.  | 0,25        |
| - Lông ống: Có các sợi lông làm thành phiến mỏng.   | 0,25        |
| - Lông tơ: Có các sợi lông mảnh làm thành chùm lông xốp.                                    | 0,25        |
| - Cổ dài khớp đầu với thân.   | 0,25        |
| <b>Câu 2: Hãy nêu ưu điểm của sự thai sinh so với noãn thai sinh và đẻ trứng.</b>           | <b>2,0</b>  |
| - Thai sinh không bị lệ thuộc vào lượng noãn hoàng có trong trứng.                          | 0,5         |
| - Phôi được phát triển trong bụng mẹ an toàn và điều kiện sống thích hợp cho sự phát triển. | 0,5         |

| <b>NỘI DUNG</b>  | <b>ĐIỂM</b> |
|--|-------------|
| - Con non được nuôi bằng sữa mẹ, có sự bảo vệ của mẹ trong giai đoạn đầu đời.  | 0,5         |
| - Tỷ lệ sống sót của con non cao hơn.  | 0,5         |
| <b>Câu 3: Hãy minh họa bằng những ví dụ cụ thể về vai trò của Thú.</b>   | <b>1,0</b>  |
| - Cung cấp dược liệu: mật gấu, sừng hươu, nai,...  | 0,25        |
| - Cung cấp thực phẩm, sức kéo: lợn, trâu, bò,...;<br>- Làm vật liệu thí nghiệm: Khỉ, chuột....   | 0,25        |
| - Cung cấp nguyên liệu làm đồ mỹ nghệ: da, lông, ngà voi,...   | 0,25        |
| - Tiêu diệt gặm nhấm gây hại, góp phần bảo vệ mùa màng : chồn, cây, mèo...   | 0,25        |
| <b>Câu 4: Vì sao số loài động vật ở môi trường nhiệt đới lại nhiều hơn môi trường đới lạnh và hoang mạc đới nóng?</b>  | <b>1,0</b>  |
| Vì môi trường nhiệt đới gió mùa có khí hậu nóng, ẩm tương đối ổn định, thích hợp với sự sống của mọi loài sinh vật.  | 0, 5        |
| Điều này đã tạo điều kiện cho các loài động vật ở môi trường nhiệt đới thích nghi và chuyên hóa cao với những điều kiện sống đa dạng của môi trường nên số loài nhiều. | 0, 5        |
| <b>Câu 5: Đa dạng sinh học ở nước ta đang bị giảm sút. Theo em, cần có những biện pháp nào để bảo vệ đa dạng sinh học?</b>   | <b>1,0</b>  |
| - Cấm đốt, phá, khai thác rừng bừa bãi.  | 0,25        |
| - Cấm săn bắt, buôn bán động vật.  | 0,25        |
| - Đẩy mạnh các biện pháp chống ô nhiễm môi trường.   | 0,25        |
| - Tuyên truyền cho người dân để cùng tham gia bảo vệ đa dạng sinh học.   | 0,25        |

--- HẾT ---